BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2012/TT-BXD

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2012

THÔNG TƯ Hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cử Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ quản lý hoạt động xây dựng,

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng (dưới đây viết tắt là Nghị định 64/CP) như sau:

Điều 1. Nội dung giấy phép xây dựng

Nội dung giấy phép xây dựng quy định tại Điều 4 của Nghị định 64/CP đối với từng loại công trình được thực hiện theo các mẫu của Thông tư này như sau:

- 1. Giấy phép xây dựng cấp cho các loại công trình, theo mẫu tại Phụ lục số 1, gồm:
 - a) Công trình không theo tuyến theo mẫu số 1,
 - b) Công trình theo tuyến theo mẫu số 2,
 - c) Công trình theo giai đoạn theo mẫu số 3,
 - d) Cấp cho các công trình của dự án theo mẫu số 4.
- 2. Giấy phép xây dựng cấp cho nhà ở riêng lẻ, theo mẫu tại Phụ lục số 2, gồm:
 - a) Nhà ở tại đô thị theo mẫu số 1,
 - b) Nhà ở tại nông thôn theo mẫu số 2.
- 3. Giấy phép xây dựng cấp cho sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở riêng lẻ, theo mẫu tại Phụ lục số 3.
 - 4. Giấy phép cấp cho di dời công trình theo mẫu tại Phụ lục số 4.

5. Giấy phép xây dựng tạm cấp cho công trình, nhà ở riêng lẻ theo mẫu tại Phu luc số 5.

Điều 2. Điều kiện để được cấp giấy phép xây dựng

1. Về điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 5 được thực hiện như sau:

Tùy thuộc vào quy mô, tính chất, địa điểm xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ, cơ quan cấp giấy phép xây dựng xem xét nếu công trình liên quan đến các điều kiện nào quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định 64/CP thì gửi hồ sơ để lấy ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về các lĩnh vực đó; nếu công trình, nhà ở riêng lẻ không liên quan đến các điều kiện nào quy định tại các Điều này thì không phải lấy ý kiến.

2. Về điều kiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 được thực hiện như sau:

Đối với các khu vực, tuyến phố trong đô thị đã cơ bản ổn định chức năng sử dụng các lô đất thì không phải lập đồ án quy hoạch đô thị, nhưng phải lập đồ án thiết kế đô thị riêng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tính chất, chức năng và yêu cầu quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị quy định cụ thể các khu vực, tuyến phố trong đô thị phải lập đồ án thiết kế đô thị, đặc biệt đối với các tuyến phố có lộ giới từ 12 m trở lên và giao nhiệm vụ cho các cơ quan chức năng tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồ án thiết kế đô thị theo quy định hiện hành.

Những khu vực, tuyến phố khác không thuộc danh mục yêu cầu phải lập đồ án thiết kế đô thị thì Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng.

3. Về điều kiện đối với nhà ở riêng lẻ nông thôn quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 được thực hiện như sau:

Trường hợp khu vực xây dựng chưa có quy hoạch điểm dân cư nông thôn (quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới) được duyệt thì Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm quy định các khu vực khi xây dựng phải có giấy phép xây dựng để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng.

Nhà ở riêng lẻ tại nông thôn nằm ngoài các khu vực quy định tại khoản này thì không phải xin cấp giấy phép xây dựng.

Điều 3. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp xây dựng mới

- 1. Đối với công trình không theo tuyến:
- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu tại Phụ lục số 6 (mẫu 1) Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- c) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
- Bản vẽ mặt bằng vị trí công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
- Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 1/200;
- Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa, nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến dự án, tỷ lệ 1/50 1/200.
 - 2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:
- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 6 (mẫu 2) Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
 - c) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
 - Sơ đồ vị trí, hướng tuyến công trình;
- Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình tỷ lệ 1/500 1/5000;
- Bản vẽ các mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình tỷ lệ 1/50 1/200;
 - Riêng đối với công trình ngầm phải bổ sung thêm:
- + Bản vẽ các mặt cắt ngang, các mặt cắt dọc thể hiện chiều sâu công trình tỷ lệ 1/50 1/200;
 - + Sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài công trình.
 - 3. Đối với công trình tôn giáo:

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng gồm các tài liệu như quy định tại khoản 1 Điều này và văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về tôn giáo theo phân cấp.

4. Đối với công trình tín ngưỡng:

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng như quy định tại khoản 1 Điều này.

- 5. Công trình tượng đài, tranh hoành tráng:
- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 7 Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- c) Bản sao có chứng thực giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá, di tích lịch sử theo phân cấp.
 - d) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
 - Sơ đồ vị trí công trình tỷ lệ 1/100 1/500;
 - Bản vẽ mặt bằng công trình tỷ lệ 1/100 1/500;
 - Bản vẽ mặt đứng, mặt cắt chủ yếu công trình tỷ lệ 1/50 1/200.
 - 6. Đối với công trình quảng cáo:
 - a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo quy định tại Phụ lục số 8;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

Trường hợp thuê đất hoặc công trình để thực hiện quảng cáo, thì phải có bản sao được công chứng hoặc chứng thực hợp đồng thuê đất hoặc hợp đồng thuê công trình;

- c) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực quảng cáo.
 - d) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
 - Đối với trường hợp công trình xây dựng mới:
 - + Sơ đồ vị trí công trình tỷ lệ 1/50 1/500;
 - + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50 1/500;
 - + Bản vẽ mặt cắt móng và mặt cắt công trình tỷ lệ 1/50;
 - + Bản vẽ các mặt đứng chính công trình tỷ lệ 1/50 1/200;
- Đối với trường hợp biển quảng cáo được gắn vào công trình đã được xây dựng hợp pháp:
- + Bản vẽ kết cấu của bộ phận công trình tại vị trí gắn biển quảng cáo, tỷ lệ 1/50;
- + Bản vẽ mặt cắt tại các vị trí liên kết giữa biển quảng cáo với công trình, tỷ lệ 1/50;
- + Bản vẽ các mặt đứng công trình có gắn biển quảng cáo, tỷ lệ 1/50 1/100.
 - 7. Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế:

Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với công trình của các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế và cơ quan nước ngoài khác đầu tư tại Việt Nam được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này và các điều khoản quy định của Hiệp định hoặc thoả thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam.

Điều 4. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn

1. Đối với công trình không theo tuyến:

- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 10 Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- c) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư;
 - d) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
 - Giai đoạn 1:
- + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
- + Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc tỷ lệ 1/100 1/200.
 - Giai đoạn 2:
- + Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 1/200;
 - 2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:
- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 11 Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản cho phép và thoả thuận về hướng tuyến của cấp có thẩm quyền;
- c) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư;
 - d) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
 - Sơ đồ vị trí tuyến công trình tỷ lệ 1/100 1/1000;
 - Bản vẽ mặt bằng tổng thể của công trình tỷ lệ 1/100 1/500;
 - Các bản vẽ theo từng giai đoạn:
- + Bản vẽ các mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình theo giai đoạn, tỷ lệ 1/50 1/200;
- + Đối với công trình ngầm yêu cầu phải có bản vẽ các mặt cắt ngang, các mặt cắt dọc thể hiện chiều sâu công trình theo từng giai đoạn, tỷ lệ 1/50 1/200;
- + Sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực theo từng giai đoạn, tỷ lệ 1/100- 1/500.

Điều 5. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng cho dự án

1. Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 12 Thông tư này;

- 2. Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- 3. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư;
 - 4. Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
- a) Bản vẽ tổng mặt bằng của dự án hoặc tổng mặt bằng từng giai đoạn của dự án, tỷ lệ 1/100 1/500;
- b) Bản vẽ mặt bằng từng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
- c) Bản vẽ các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của từng công trình, tỷ lệ 1/50
 1/200;
- d) Bản vẽ mặt bằng móng từng công trình tỷ lệ 1/100 1/200 và mặt cắt móng từng công trình tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc tỷ lệ 1/50 1/200.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ

- 1. Đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị:
- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 13 của Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
 - c) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
- Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
- Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 1/200;
- Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/50 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điên, thông tin tỷ lê 1/50 1/200.
 - 2. Đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn:
- a) Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 14 của Thông tư này;
- b) Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
 - c) Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:
- Sơ đồ mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/50 1/500, theo mẫu tại Phụ lục số 15 của Thông tư này;
 - Bản vẽ các mặt đứng chính của công trình, tỷ lệ 1/50 1/200;

- Bản vẽ sơ đồ đấu nối hệ thống thoát nước mưa, nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin, tỷ lệ 1/50 1/200.
- 3. Đối với công trình xây chen có tầng hầm, ngoài các tài liệu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, hồ sơ còn phải bổ sung văn bản phê duyệt biện pháp thi công móng và tầng hầm của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo

- 1. Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở, theo mẫu tại Phụ lục số 16 Thông tư này;
- 2. Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc giấy tờ về quyền quản lý, sử dụng công trình;
- 3. Các bản vẽ hiện trạng của bộ phận, hạng mục công trình được cải tạo có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (10x15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tao;
- 4. Đối với các công trình di tích lịch sử, văn hoá và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng, công trình hạ tầng kỹ thuật thì phải có văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép di dời công trình

- 1. Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình theo mẫu tại Phụ lục số 20 Thông tư này;
- 2. Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế thực trạng công trình được di dời, tỷ lệ 1/50 -1/200;
- 3. Bản vẽ tổng mặt bằng, nơi công trình sẽ được di dời tới, tỷ lệ 1/50 1/500;
- 4. Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 1/200, mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 tại địa điểm công trình sẽ di dời tới;
- 5. Các tài liệu khác theo quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 Điều 13 của Nghị định 64/CP.

Điều 9. Giấy phép xây dựng tạm

1. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị định 64/CP và trên cơ sở kế hoạch thực hiện quy hoạch, vị trí xây dựng công trình, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể quy mô công trình, chiều cao tối đa, thời gian được phép tồn tại của công trình để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng tạm bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, kiến trúc, cảnh quan, đáp ứng các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật.

- 2. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm như quy định đối với từng loại công trình, nhà ở riêng lẻ quy định tại khoản 1 Điều 3, Điều 6, Điều 7 Thông tư này. Riêng tiêu đề của đơn được đổi thành "Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm".
- 3. Trường hợp công trình theo giấy phép xây dựng tạm hết thời hạn tồn tại, nhưng Nhà nước vẫn chưa thực hiện quy hoạch, nếu chủ đầu tư có nhu cầu thì đề nghị với cơ quan cấp phép xem xét cho phép kéo dài thời hạn tồn tại.

Điều 10. Các tài liệu khác của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng

Ngoài các tài liệu quy định đối với mỗi loại công trình, nhà ở riêng lẻ nêu tại các Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, tuỳ thuộc địa điểm xây dựng công trình, quy mô công trình, tính chất công trình, đối chiếu với các quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng; quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành và các quy định của pháp luật liên quan, hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng còn phải bổ sung các tài liệu sau:

- 1. Bản vẽ hệ thống phòng cháy chống cháy (PCCC) tỷ lệ 1/50 1/200, được đóng dấu thẩm duyệt đối với công trình thuộc danh mục yêu cầu phải thẩm duyệt phương án phòng cháy chống cháy theo quy định của pháp luật về PCCC.
- 2. Báo cáo kết quả thẩm định và văn bản phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công của chủ đầu tư theo quy định; Báo cáo thẩm tra thiết kế do cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng hoặc tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực theo quy định thực hiện, kèm theo các bản vẽ kết cấu chịu lực chính có ký tên, đóng dấu của tổ chức, cá nhân thiết kế. Đối với nhà ở riêng lẻ không bắt buộc phải có báo cáo thẩm định, phê duyệt thiết kế; nhưng nếu quy mô từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng diện tích sàn xây dựng từ 250 m² trở lên thì phải do tổ chức tư vấn hoặc cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định thiết kế. Cơ quan cấp phép xây dựng chỉ kiểm tra tính hợp lệ của các bản vẽ kết cấu chịu lực. Tổ chức, cá nhân thiết kế và thẩm tra thiết kế (nếu có) phải chịu trách nhiệm về kết quả thiết kế do mình thực hiện.

Đối với nhà ở riêng lẻ dưới 3 tầng hoặc có tổng diện sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m², hộ gia đình có thể tự tổ chức thiết kế và phải chịu trách nhiệm về an toàn của công trình và các công trình lân cận.

- 3. Quyết định phê duyệt dự án kèm theo văn bản chấp thuận đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, văn bản tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở (nếu có) của cơ quan quản lý nhà nước về công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định.
- 4. Văn bản phê duyệt biện pháp thi công của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận, đối với công trình xây chen có tầng hầm.
- 5. Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức thiết kế, cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì thiết kế theo Phụ lục số 9 Thông tư này, kèm theo bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm, chủ trì thiết kế.

Điều 11. Quy trình xét cấp giấy phép xây dựng

- 1. Căn cứ các quy định của Nghị định 64/CP và hướng dẫn của Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành chi tiết quy trình cấp giấy phép xây dựng cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương. Cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm niêm yết công khai quy trình cấp giấy phép xây dựng tại nơi tiếp nhận hồ sơ để cho tổ chức, cá nhân được biết.
- 2. Khi cấp giấy phép cho chủ đầu tư, cơ quan cấp giấy phép xây dựng đóng dấu vào các bản vẽ thiết kế kiến trúc, bao gồm: mặt bằng, các mặt đứng, mặt cắt chủ yếu của công trình; mặt bằng móng công trình. Các bản vẽ thiết kế kiến trúc được cơ quan cấp giấy phép xây dựng đóng dấu là bộ phận không tách rời giấy phép xây dựng được cấp.

Điều 12. Điều chỉnh giấy phép xây dựng

Việc điều chỉnh giấy phép xây dựng quy định tại Điều 10 Nghị định 64/CP thực hiện như sau:

- 1. Đối với công trình:
- a) Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 17 Thông tư này;
 - b) Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp;
- c) Các bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh, tỷ lệ 1/50 -1/200;
- d) Báo cáo kết quả thẩm định và văn bản phê duyệt thiết kế điều chỉnh của chủ đầu tư, trong đó có nội dung đảm bảo an toàn chịu lực; an toàn phòng chống cháy; bảo đảm môi trường. Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế (nếu có) do tổ chức tư vấn có đủ điều kiên năng lực theo quy đinh thực hiên.
- đ) Đối với công trình đã khởi công xây dựng, phải được cơ quan có thẩm quyền về quản lý xây dựng xác nhận bằng văn bản việc chủ đầu tư xây dựng đúng theo giấy phép xây dựng tại thời điểm xin điều chỉnh giấy phép xây dựng.
 - 2. Đối với nhà ở riêng lẻ:
 - a) Nhà ở riêng lẻ tại đô thị:
- Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 18 Thông tư này;
 - Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp;
- Các bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh, tỷ lệ 1/50 -1/200;
 - b) Đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn:
- Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng, theo mẫu tại Phụ lục số 19 Thông tư này;
 - Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp;

- Sơ đồ mặt bằng xây dựng điều chỉnh theo mẫu tại Phụ lục số 15 Thông tư này;
- 3. Nội dung giấy phép xây dựng điều chỉnh được ghi trực tiếp vào giấy phép xây dựng đã cấp hoặc ghi thành Phụ lục riêng và là bộ phận không tách rời với giấy phép xây dựng đã được cấp.
- 4. Trường hợp xây dựng sai với giấy phép xây dựng được cấp thì phải bị xử lý vi phạm theo quy định hiện hành, trước khi đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng.

Điều 13. Thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng

Thẩm quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng quy định tại Điều 14 Nghị định 64/CP thực hiện như sau:

- 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh uỷ quyền cho Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng cấp đặc biệt, cấp I, cấp II; công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử văn hoá, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc địa giới hành chính do mình quản lý; những công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị theo quy định của UBND cấp tỉnh; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc dự án và các công trình khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền.
- 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép xây dựng các công trình còn lại và nhà ở riêng lẻ ở đô thị, bao gồm cả nhà ở riêng lẻ trong khu vực đã được Nhà nước công nhận bảo tồn thuộc địa giới hành chính do mình quản lý, trừ các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.
- 3. Ủy ban nhân dân xã cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt và tại những khu vực theo quy định của UBND cấp huyện khi xây dựng phải có giấy phép xây dựng thuộc địa giới hành chính do mình quản lý.
- 4. Tùy thuộc vào cơ cấu tổ chức, năng lực quản lý, UBND cấp tỉnh có thể ủy quyền cho Ban quản lý các khu công nghiệp, Ban quản lý các khu đô thị mới cấp giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc khu công nghiệp và khu đô thị mới, trừ các công trình nêu tại khoản 1 Điều này.
- 5. Công trình do cơ quan nào cấp giấy phép xây dựng thì cơ quan đó điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng do mình cấp.
- 6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi giấy phép xây dựng do cấp dưới cấp không đúng quy định.

Điều 14. Xử lý chuyển tiếp

1. Những công trình, theo quy định trước khi Nghị định 64/CP có hiệu lực thuộc đối tượng không phải có giấy phép xây dựng, nhưng theo quy định của Nghị định 64/CP thuộc đối tượng phải có giấy phép, nếu đã khởi công xây dựng trước khi Nghị định 64/CP có hiệu lực thì không phải đề nghị cấp giấy phép xây

dựng; nhưng nếu chưa khởi công xây dựng thì phải nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo quy định của Nghị định 64/CP và hướng dẫn tại Thông tư này để được xem xét cấp giấy phép xây dựng, trước khi khởi công xây dựng.

- 2. Việc điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với các công trình đã được xây dựng trước ngày Nghị định 64/CP có hiệu lực được thực hiện theo quy định của Nghị định 64/CP và hướng dẫn tại Thông tư này.
- 3. Đối với các khu vực, tuyến phố trong đô thị đã cơ bản ổn định chức năng sử dụng các lô đất, nếu chưa có quy hoạch chi tiết hoặc thiết kế đô thị được duyệt thì có thể căn cứ các quy định trước thời điểm Nghị định 64/CP có hiệu lực để xem xét cấp giấy phép xây dựng. Kể từ ngày 01/7/2013, việc cấp giấy phép xây dựng phải căn cứ vào các điều kiện quy định tại Nghị định 64/CP và hướng dẫn của Thông tư này.
- 4. Những công trình thuộc đối tượng theo quy định của Điều 121 Luật Xây dựng được thực hiện theo Quyết định số 39/2005/QĐ-TTg ngày 28/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Điều 121 Luật Xây dựng.

Điều 15. Điều khoản thi hành

- 1. Hiệu lực thi hành: Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 02 năm 2013.
- 2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Xây dựng để xem xét giải quyết và đề xuất điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận: BÔ TRƯỞNG

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VP Trung ương và các Ban của Đảng;
- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Website: Bô XD, Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Các Sở Xây dựng;
- Các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, Vụ QLHĐXD.

Trịnh Đình Dũng

Phụ lục số 1 (mẫu 1) (Trang 1) (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh,	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TP trực thuộc TW	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cơ quan cấp GPXD	
Số: /GPXD-UBND (SXD	, ngày tháng năm D)
(1)	GIÁY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụ	ung cho công trình không theo tuyến)
1 Cấn cho:	
- Đia chỉ:	
· ·	Phường (xã): Tỉnh, thành phố:
	g công trình: (tên công trình)
	iệu:
- Do: (tên tổ chức tư vấ	
	âm tra (nếu có):
- Gồm các nội dung sai	
	rõ lô đất, địa chỉ):
	ng trình:
+ Mât đô xây dựng:	, hệ số sử dụng đất:
	,chỉ giới xây dựng:
+ Màu sắc công trình:	
	n (tính từ cốt 0,00 đến đáy tầng hầm đối với công trình có
tầng hầm):	· (······· our control was and ······ our confidence of
<u> </u>	n dụng, công trình công nghiệp thì bổ sung các nội dung
sau:	
	tầng một):m ²
+ Tổng diên tích sàn (b	pao gồm cả tầng hầm và tầng lửng):m ²
+ Chiều cao tầng 1:	
+ Chiều cao công trình	
	i rõ số tầng hầm và tầng lửng):
	thiết kế đô thị được duyệt thì bổ sung những nội dung theo
	lý quy hoạch, kiến trúc đô thị.
3. Giấy tờ về đất đại:	
4. Giấy phép này có h	iệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể tù
	thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.
Nơi nhận:	
- Như trên	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
- Lwu	(Ký tên. đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

......, ngày tháng năm.......

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục số 1 (mẫu 1) (trang 1) (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND TP trực th Cơ quan cấ	uộc TW	CỘNG H		IỘI CHỦ N · Tự do - H	NGHĨA VIỆT NAM gạnh phúc
Co quan ca	р Gr AD —		, ngày	tháng	năm
Số: /GPXD-U	JBND (SXD)		· ^		
	GIA (Sử dụng cho	Y PHÉP X công trình n)
	(Su anns eno			s inco iliyen	,
1. Cấp cho	o:				
- Địa chỉ:					
2. Được pl	hép xây dựng c	ông trình th	eo những	nội dung sa	nu:
- Tên công	g trình:				
- Vị trí xây	y dựng:		•••••		
+ Điểm	đầu công trình:				
+ Điểm	cuối công trình			•••••	
- Quy mô	công trình:		•••••		
- Tổng chi	ều dài công trì	ւի։	•••••	•••••	m.
- Chiều rộ	ng công trình:	từ:	n	n, đến:	m.
- Chiều sâ	u công trình:	từ:	n	n, đến:	m.
- Khoảng	cách nhỏ nhất đ	tến nhà dân		•••••	
3. Giấy tờ	về đất đai:				
4. Giấy ph kể từ ngày cấp;					ời hạn 12 tháng phép xây dựng.
Noi nhận: - Như trên; - Lưu:		Thủ t		uan cấp giấy ý tên, đóng	phép xây dựng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để mất an toàn, hư hỏng cây xanh, các công trình ngầm, nổi liền kề hoặc xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Sau khi xây dựng xong công trình phải hoàn trả mặt bằng nguyên trạng, bảo đảm chất lượng và cao độ để bảo đảm an toàn giao thông.
- 4. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng, đơn vị có liên quan đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và xử lý giao cắt với công trình khác.
- 5. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 6. Khi cần thay đổi thiết kế hoặc vướng các công trình ngầm khác thì phải thông báo cho các bên liên quan, báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
- 7. Nếu có sử dụng hè, đường hoặc không gian công cộng thì phải thỏa thuận với cơ quan quản lý có liên quan về vị trí, thời gian sử dụng và các phương án bảo đảm về an toàn, vệ sinh môi trường, giao thông thông suốt trong quá trình thi công./.

Phụ lục số 1 (mẫu 2) (Trang 1) (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh, TP trực thuộc TW	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cơ quan cấp GPXD.	
	••, ngày tháng năm
Số: /GPXD-UBND (S	
	GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
	(Sử dụng cho công trình theo tuyến)
,	
- Địa chỉ:	
Số nhà:Đường	Phường (xã): Tỉnh, thành phố:
Được phép xây dự	rng công trình: (tên công trình)
 Theo thiết kế có ký 	/ hiệu:
 Do: (tên tổ chức tu 	vấn)lập
- Đơn vị thẩm định,	thẩm tra (nếu có):
- Gồm các nội dung	sau:
+ Vị trí xây dựng (g	hi rõ vị trí, địa chỉ):
	g trình:
	công trình:
	ot 0,00 và khoảng cách đến các công trình đặc thù:
	nh (đối với công trình ngầm theo tuyến):
3. Giấy tờ về đất đại	
	ó hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể tù
	en thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.
Nơi nhận:	
- Như trên	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
- Luu	(Ký tên, đóng dấu)
- шии	(Ny ten, dong ddu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

......, ngày tháng năm.........
Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục số 1 (mẫu 3)
(Trang 1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh, TP trực thuộc TW	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cơ quan cấp GPXD Số: /GPXD-UBND (SXD)	ngày tháng năm
	GIÂY PHÉP XÂY DỰNG giai đoạn của công trình không theo tuyến)
(ou uning cup inco	
1. Cấp cho:	
- Địa chỉ:	,
	Phường (xã): Tỉnh, thành phố:
1,1,	ạng mục công trình: (tên hạng mục công trình)
	Ľ
- Do: (tên tổ chức tư vấn)	
	tra (nếu có):
- Gồm các nội dung sau:	
* Giai đoạn 1:	16 đất địa ahi).
	lô đất, địa chỉ):
+ Cot hen xay dung cong	trình: hệ số sử dụng đất:
, , ,	, ne so su dung dat
+ Diện tích xây dựng:	
* Giai đoạn 2:	
+ Tổng diện tích sàn xây	dung:m ²
+ Chiều cao tầng 1:m	
+ Chiều cao công trình:	m
+ Số tầng(ghi rõ số tầng h	nầm, tầng lửng): tầng
+ Màu sắc công trình:	
	iết kế đô thị được duyệt thì bổ sung những nội dung theo
quy định của Quy chế quản lý c	
	I lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.
Nơi nhận:	
- Như trên	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
- Luu	(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

......, ngày tháng năm........

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục số 1 (mẫu 3)

(Trang 1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh, TP trực thuộc TW Cơ quan cấp GPXD	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ————————————————————————————————————
Số: /GPXD-UBND (SXD)	ngày tháng năm
-	IÁY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cấp th	neo giai đoạn của công trình theo tuyến)
- Địa chỉ: Số nhà:Đường	Phường (xã): Tỉnh, thành phố:
	ang mục công trình: (tên hạng mục công trình)
- Do: (tên tổ chức tư vấn)	
- Đợn vị thẩm định, thẩm	tra (nếu có):
- Gồm các nội dung sau:	
* Giai đoạn 1:	vi trí địa ahi):
	vị trí, địa chỉ):: :
	trình:
	và khoảng cách đến các công trình đặc thù:
+ Chiều sâu công trình (đớ	ối với công trình ngầm theo tuyến):
* Giai đoạn 2:	
	vị trí, địa chỉ):
	·
	trình:
	ối với công trình ngầm theo tuyến):
4. Giấy phép này có hiệu	lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể tù
ngày cấp; quá thời hạn trên thì j	phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.
Nơi nhận:	
- Như trên	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
- Luu	(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

, ngày	tháng	năm	
Thủ trưởng cơ q	μαn cấp gi ấ	y phép xây	dựng
(K_{Σ})	ý tên, đóng d	lấu)	

Phụ lục số 1 (mẫu 4) (trang 1) (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

LIBND tỉnh

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP trực thuộc TW Cơ quan cấp GPXD	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GPXD-UBND (SXD	ngày tháng năm
	GIÁY PHÉP XÂY DỰNG cấp cho các công trình thuộc dự án)
- Địa chỉ:	ệu: lập i đây: m²
Noi nhận: - Như trên; - Lưu:	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng (ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Chủ đầu tư phải thực hiện các nội dung sau đây:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trớc khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

,	0 .		0				
Thủ tru	rởng cơ	o quan	cấp	giấy	phép	xây	dựng
	(ký, gh	i rõ họ	tên,	đóng	dấu)		

Phụ lục số 2 (mẫu 1)
(Trang 1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh, TP trực thuộc TW	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cơ quan cấp GPXD	
Số: /GPXD-UBND (SXD)	, ngày tháng năm
	GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử	dụng cho nhà ở riêng lẻ đô thị)
1 Cấn chọ:	
_	
•	. Phường (xã): Tỉnh, thành phố:
	công trình: (tên công trình)
- Theo thiết kế có ký hiệ	
- Do :	
- Gồm các nội dung sau:	
	lô đất, địa chỉ):
	g trình:
	, hệ số sử dụng đất:
	giới xây dựng:
+ Màu sắc công trình (nế	eu co):
+ Diện tích xây dựng (tầ	$\underset{\stackrel{\circ}{a}}{\text{moth}}: \dots \dots \underset{\stackrel{\circ}{a}}{\text{moth}}: m$
	o gồm cả tầng hầm và tầng lửng)m ²
+ Chiều cao tầng 1:	
	m; số tầng
Đối với khu vực đã có th	niết kế đô thị được duyệt thì bổ sung những nội dung theo
quy định của Quy chế quản lý	
3. Giấy tờ về quyền sử d	
_	u lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể tù
ngày câp; quá thời hạn trên th	ì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.
Nơi nhận:	
- Như trên	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
- Luu	(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

, ngày tháng	năm
Thủ trưởng cơ quan cấp	giấy phép xây dựng
(Ký tên, đón	ıg dấu)

Phụ lục số 2 (mếu 2)
(trang 1)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD
ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)
CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

UBND huyện UBND xã	CỌNG HOA XA HỌI CHU NGHIA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GPXD-UBND	, ngày tháng năm
(S	GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ử dựng cho nhà ở riêng lẻ nông thôn)
 Cấp cho (ông/bà): Địa chỉ thường tr Được phép xây dụ Tại: 	ú:
 Diện tích xây dựr Tổng diện tích sà 	ng tầng 1:
I ơi nhận: Như trên Lưu	Chủ tịch UBND xã (Ký tên, đóng dấu)
	ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP
 Nội dung điều c Thời gian có hiệ 	hỉnh: u lực của giấy phép:
	, ngày tháng năm Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng (Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trước khi khởi công xây dựng.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

Phụ lục số 3
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD
ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)
tỉnh, CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

UBND tính,
TP trực thuộc TW
Cơ quan cấp GPXD

- Luu:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cơ quan cấp GPXD.	
Số: /GPSC (GPCT)-UBNE	
GIÁY PHÉP S	ửA CHỮA, CẢI TẠO CÔNG TRÌNH/NHÀ Ở
1. Cấp cho :	
	Chức vụ:
	Phường (xã)
	Diện tích m^2 .
	Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phô:	
- Loại công trình:	Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:	m².
	$ ext{m}^2$ (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
kỹ thuật, tầng lưng, tum).	
_	(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
lửng, tum).	
	m, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lưng, tum)
	ạo với nội dung sau:
- Diện tích cải tạo:m ² .	$2\sqrt{1}$, $\sqrt{1}$, 1
	m² (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
kỹ thuật, tầng lửng, tum).	
	(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
lửng, tum).	
	m, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lưng, tum)
	ng đất và sở hữu công trình:
	lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày hải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.
Nơi nhận:	
- Như trên;	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng

(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trước khi khởi công xây dựng.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

Phụ lục số 4 (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh, TP trực thuộc TW Cơ quan cấp GPXD	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GPDDCT-UBND (SX	, ngày tháng năm (D)
GIẤY	PHÉP DI DỜI CÔNG TRÌNH
- Địa chỉ:	lô đất, địa chỉ) ện tích mặt bằng, chiều cao công trình) .: (ghi rõ lô đất, địa chỉ) in tích, ranh giới) ời đến:
Nơi nhận: - Như trên;	
- Luru:	Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép di dời (Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề; đảm bảo an toàn, vệ sinh trong khu vực di dời công trình.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép di dời này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép di dời đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép di dời cho chính quyền sở tại trước khi di dời và treo biển báo tại địa điểm di dời theo quy định.

(Trang 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

UBND tỉnh, TP trực thuộc TW	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cơ quan cấp GPXD	 , ngày tháng năm
Số: /GPXD-UBND (SXD)	

GIÂY PHÉP XÂY DƯNG TAM

(Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ)

- 1. Nội dung tương ứng với nội dung của giấy phép xây dựng đối với các loại công trình và nhà ở riêng lẻ;
 - 2. Công trình được tồn tại đến:
- 3. Chủ đầu tư phải tự dỡ bỏ công trình theo giấy phép xây dựng tạm khi Nhà nước thực hiện quy hoạch theo thời hạn ghi trong giấy phép được cấp.
- 4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng

- Luu

(Ký tên, đóng dấu)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải...).
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung giấy phép xây dựng thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

- 1. Nội dung điều chỉnh:
- 2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

, ngày tháng	năm
Thủ trưởng cơ quan cấp	
(Ký tên, đón	ıg dấu)

(Mẫu 1)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình không theo tuyến)

Kính gửi:	
1. Tên chủ đầu tư:	
	Chức vụ:
	·
	Phường (xã)
- Lô đất số:	
- Tại:	
	Quận (huyện)
3 Nội dụng đề nghi cấp phép:	
- Loai công trình:	
- Diên tích xây dựng tầng 1:m	
- Tổng diện tích sàn: m² (gl	ni rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất,
tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).	
	g đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt
đất, tầng lửng, tum).	
	trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum)
	t kế:
- Chứng chỉ hành nghề số:	do Cấp ngày:
- Địa chỉ:	
- Điện thoại:	
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): .	cấp ngày
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công	
6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm th	neo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý the	
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:	
1 -	
2 -	ngày tháng năm
	Người làm đơn
	(Ký ghị rõ họ tên)

(Mẫu 2)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình theo tuyến)

Kính gửi:	
1. Tên chủ đầu tư:	
	Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:	
- Số nhà: Đường	Phường (xã)
- Số điện thoại:	
2. Địa điểm xây dựng:	
- Tuyến công trình:m.	
- Phường (xã)	Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:	
3. Nội dung ®Ò nghị cếp phép:	
- Loại công trình:	
- Tổng chiều dài công trình:	m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua
từng địa giới hành chính xã, phườ	ng, quận, huyện, tỉnh, thành phố).
- Cốt của công trình:m (ghi r	rõ cốt qua từng khu vực)
- Chiều cao tĩnh không của tuyến:	m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).
- Độ sâu công trình:m (gh	ıi rõ độ sâu qua từng khu vực)
4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm th	hiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề số:	do Cấp ngày:
- Địa chỉ:	
- Điện thoại:	
- Giấy phép hành nghề số (nếu có)):cấp ngày
5. Dự kiến thời gian hoàn thành cố	òng trình: tháng.
6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm	theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý t	
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu	<u>ı:</u>
1 -	
2 -	ngày tháng năm
	Người làm đơn
	(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình tượng đài, tranh hoành tráng)

Kính gửi:

1. Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường Phường (xã)
- Tỉnh, thành phố:
- Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
- Lô đất số:Diện tíchm ² .
- Tại:
- Phường (xã)Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:
3. Nội dung ®Ò nghh cếp phép:
- Loại công trình:
- Diện tích xây dựng:m².
- Cốt xây dựng:m
- Chiều cao công trình:m
4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề số:do
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có):cấp ngày
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.
6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:
1 -
2 ngày tháng năm
Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình quảng cáo)

Kính gửi:

1. Tên chủ đầu tư:	
	Chức vụ:
	Phường (xã)
2. Địa điểm xây dựng:	
- Lô đất số:	Diện tích m^2 .
- Tại:	
	Quận (huyện)
3. Nội dung ®Ò ngh cếp phép:	
- Loại công trình:	Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng:m ² .	
- Cốt xây dựng:m	
- Chiều cao công trình:m	
- Nội dung quảng cáo:	
4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm th	niết kế:
	do Cấp ngày:
- Điện thoại:	_
	:cấp ngày
5. Dự kiến thời gian hoàn thành cố	
	theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý t	
<u>Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu</u>	<u>:</u>
1 -	
2 -	ngày tháng năm
	Người làm đơn
	(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KỂ KHAI KINH NGHIỆM CỦA TỔ CHỨC THIẾT KẾ

1. Tổ chức thiết kế:

1.1. Tên:

1.2. Địa chỉ:	
1.3. Số điện thoại:	
1.4. Nội dung đăng ký kinh doanh:	
2. Kinh nghiệm thiết kế:	
2.1. Kê 3 công trình đã thiết kế tương tự như công trình đề nghị cấp phép:	
a)	
b)	
c)	
2.2. Tổ chức trực tiếp thiết kế:	
a) Số lượng:	
Trong đó:	
- KTS:	
- KS các loại:	
b) Chủ nhiệm thiết kế:	
- Họ và tên:	
 Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ): 	
- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, đ	įa
chỉ):	
c) Chủ trì thiết kế các bộ môn (kê khai đối với tất cả các bộ môn):	
- Họ và tên:	
- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ):	
- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, đ	įa
chỉ):	
, Ngày tháng năm Đại diện đơn vị thiết kế	

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG THEO GIAI ĐOẠN

(Sử dụng cho công trình không theo tuyến)

Kính gửi:	
1. Tên chủ đầu tư:	
- Người đại diện:	
- Địa chỉ liên hệ:	
Số nhà: Đường Phươ	
Tỉnh, thành phố:	
Số điện thoại:	
2. Địa điểm xây dựng:	
- Lô đất số:Diện tí	
- Tại:	
- Phường (xã)Quấ	
- Tỉnh, thành phố:	
3. Nội dung đề nghị cấp phép:	
+ Giai đoạn 1:	
- Loại công trình:	Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng:m ² .	
- Cốt xây dựng:m	
- Chiều sâu công trình:m (tính từ cốt xâ	v dung)
+ Giai đoạn 2:	7 - 4 - 67
- Tổng diện tích sàn: m² (ghi rõ diện	n tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất,
tầng kỹ thuật, tầng lưng, tum).	
- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi	rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt
đất, tầng lưng, tum).	
- Số tầng:(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên v	mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lưng, tụm)
4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế:Chứng chỉ hành nghề số:do	Cấp ngày:
- Đia chỉ:	
- Điện thoại:	
- Giấy phép hành nghề số (nếu có):	
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: .	tháng.
6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng	
toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy đị	
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:	r or or
· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	ngày tháng năm
2 -	Người làm đơn
	(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG THEO GIAI ĐOẠN

(Sử dụng cho công trình theo tuyến)

Kính gửi:	
1. Tên chủ đầu tư:	
	Chức vụ:
	·
	Phường (xã)
2. Địa điểm xây dựng:	
- Tuyến công trình:m.	
- Đi qua các địa điểm:	
- Phường (xã)	Quận (huyện)
3. Nôi dung đề nghi cấp phép: .	
- Loại công trình:	Cấp công trình:
- Tổng chiếu dài công trình:	m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua
	ường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).
	ua các khu vực theo từng giai đoạn)
- Chiều cao tĩnh không của tuy	yến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực theo từng
giai đoạn).	
- Độ sâu công trình:m (g	ghi rõ độ sâu qua các khu vực theo từng giai đoạn)
4. Đơn vị hoặc người chủ nhiện	n thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề số:	do Cấp ngày:
- Địa chỉ:	
- Điện thoại:	
- Giấy phép hành nghề số (nếu	có):cấp ngày
5. Dự kiến thời gian hoàn thành	công trình: tháng.
6. Cam kết: tôi xin cam đoan la	àm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm và bị xử l	lý theo quy định của pháp luật.
<u>Gửi kèm theo Đơn này các tài l</u>	<u>iệu:</u>
1 -	
2 -	ngày tháng năm
	Người làm đơn
	(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CHO DỰ ÁN cho công trình thuộc dư án

Kính gửi: (cơ quan cấp GPXD)
1. Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện Chức vụ:
- Địa chỉ liên hệ:
Số nhà: Đường Phường (xã)
Tỉnh, thành phố:
Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
- Lô đất sốm ² .
- Tại: Đường:
- Phường (xã) Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố
3. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Tên dự án:
- Đã được:phê duyệt, theo Quyết định số: ngày
- Gồm: (n) công trình
Trong đó:
+ Công trình số (1-n): (tên công trình)
- Loại công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:
- Tổng diện tích sàn: m² (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên
mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).
- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên
mặt đất, tầng lửng, tum).
- Số tầng: (ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum)
- Nội dung khác:
4. Tổ chức tư vấn thiết kế:
+ Công trình số (1-n):
- Địa chỉ
- Điện thoại
- Số chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm thiết kế:cấp ngày:
5. Dự kiến thời gian hoàn thành dự án: tháng.
6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giây phép được cấp, nếu sai tôi xin
hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:
1 Ngày tháng năm
2 - Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHÀ Ở

(Sử dụng cho nhà ở riêng lẻ đô thị)

Kính gửi:
1. Tên chủ hộ:
- Địa chỉ liên hệ:
Số nhà: Đường Phường (xã)
Tỉnh, thành phố:
Số điện thoại:
2. Đia điểm xây dựng:
- Lô đất số:
- Tại:
- Phường (xã)Quận (huyện)
- Tỉnh, thành phố:
3. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:
- Tổng diện tích sàn: m² (trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tần
trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lưng, tum).
- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặ
đất, tầng lửng, tum).
- Số tầng: (trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng
tum)
4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):
- Chứng chỉ hành nghề số:do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số (nếu có):cấp ngày
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng
6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoà
toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.
<u>Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:</u>
1 -
2 ngày tháng năm
Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

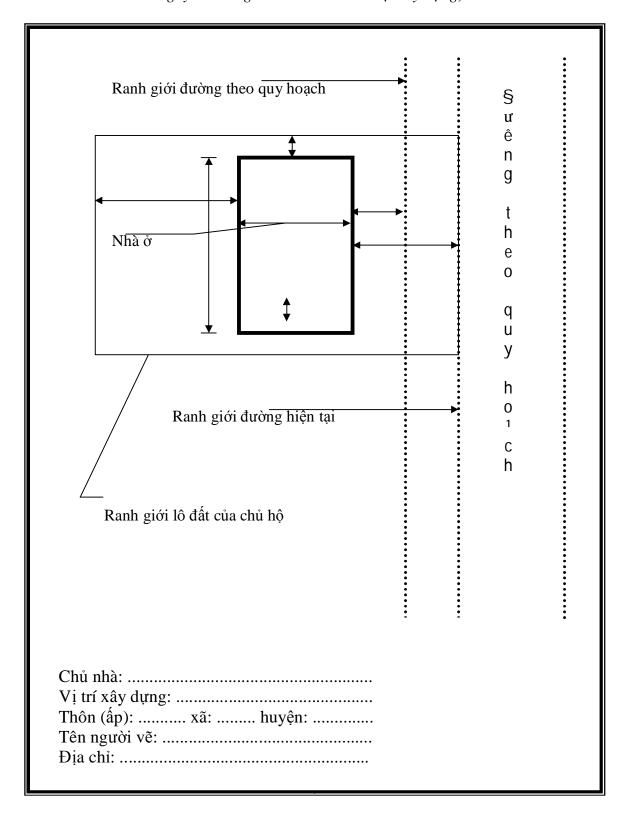
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho nhà ở nông thôn)

Kính gửi: UBND xã
1. Tên chủ hộ gia đình:
- Số chứng minh thư:Ngày cấp:
- Địa chỉ thường trú:
- Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
 3. Nội dung đề nghị cấp phép xây dựng: - Diện tích xây dựng tầng một - Tổng diện tích sàn
- Diện tích xây dựng tầng mộtm ²
- Tổng diện tích sàn m²
- Chiều cạo công trìnhm; số tầng
4. Cam kết:
Tôi xin cam đoan làm theo đúng Giấy phép xây dựng được cấp, nếu sai tôi xin
hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.
<u>Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:</u>
1-
2-
,ngàythángnăm
Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 15
(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)



(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG Cải tạo/sửa chữa

Kính gửi:	
1. Tên chủ đầu tư:	
- Người đại diện:	.Chức vu:
- Địa chỉ liên hệ:	
Số nhà: Đường Phườ	ng (xã)
Tỉnh, thành phố:	
Số điện thoại:	
2. Hiện trạng công trình:	
- Lô đất số:Diện tíc	
- Tại:	
- Phường (xã)Quậi	n (huyện)
- Tỉnh, thành phố:	
- Loại công trình:	Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:	
- Tông diện tích sàn: m² (ghi rõ diệi	n tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
kỹ thuật, tầng lưng, tum).	
	í chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
lửng, tum).	
- Số tầng: (ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt	
3. Nội dung đề nghị cấp phép:	
- Loại công trình:	Câp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:	
- Tổng diện tích sản: m² (ghi rõ diệi kỹ thuật, tầng lửng, tum).	n tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ	i chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng
lửng, tum).	
- Số tầng: (ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt	đất, tầng kỹ thuật, tầng lưng, tum)
 Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế: 	
- Chứng chỉ hành nghề số:do	Cấp ngày:
- Địa chỉ:	
- Điện thoại:	
- Giấy phép hành nghề số (nếu có):	
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:	
	g giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàr
chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định củ	a pháp luật.
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:	
1 -	ngày tháng năm
2 -	Người làm đơn
	(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình)

Kính gửi:	
1. Tên chủ đầu tư:	
	Chức vụ:
C , ,	
Số nhà: Đường	Phường (xã)
Tỉnh thành phố:	
Số điện thoại:	
	Diện tích m².
	Đường:
	Quận (huyện)
	Quin (nayin)
3. Giấy phép xây dựng đã được cấp Nội dung Giấy phép:	
-	
-	
4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so v	với Giấy phép đã được cấp:
-	
-	
5. Đơn vị hoặc người thiết kế điều c	chỉnh:
	,
- Chứng chỉ hành nghề số:	1 0 1
- Điện thoại:	
- Địa chỉ:	Điện thoại:
- Giây phép hành nghê số (nêu có):	cấp ngày
6. Dự kiến thời gian hoàn thành côn	ng trình theo thiết kế điều chỉnh: tháng.
7. Cam kết: tôi xin cam đoan làm th	heo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tô
xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và b	pị xử lý theo quy định của pháp luật.
Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:	
1 -	
2 -	ngày tháng năm
	Người làm đơn
	(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho nhà ở riêng lẻ đô thị)

Kính gửi:
1. Tên chủ hộ:
Số điện thoại:
- Lô đất số:Diện tích
- Phường (xã)Quận (huyện) - Tỉnh, thành phố:
3. Giấy phép xây dựng đã được cấp (số, ngày, cơ quan cấp):
- 4. Nội dung giấy phép đề nghị điều chỉnh: -
- 5. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế điều chỉnh (nếu có):
- Điện thoại: - Giấy đăng ký doanh nghiệp số (nếu có):
<u>Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:</u> 1 -
2 ngày tháng năm Người làm đơn (Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho nhà ở nông thôn)

	Kính gửi: UBND	xã
1. Tên chủ h	ıộ gia đình:	N_2
- Địa chỉ thư	rờng trú:	Ngày cấp:
2. Địa điểm	xây dựng:	
		ng đã được cấp:
-		
- 4. Nội dung	đề nghị điều chỉnh	1:
-		
- 5. Cam kết:		
	đoan làm theo đú	ng Giấy phép xây dựng được cấp, nếu sai tôi xin
hoàn toàn chịu trá	ách nhiệm và bị xử	r lý theo quy định của pháp luật.
	n này các tài liệu:	
1-		
2-		,ngàythángnăm
		ngaynangnam Người làm đơn
		(Ký ghi rõ họ tên)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP DI DỜI CÔNG TRÌNH

Kinh gui:		
1. Tên chủ sở hữu công trình di	dời	
	Chức vụ:	
	Phường (xã)	
2. Công trình cần di dời:		
	Cấp công trình:	•••••
+ Diện tích xây dựng tầng 1:		m ² .
3. Địa điểm công trình cần di dời	į ;	
- Lô đất số:	Diện tích	m^2 .
	Đường:	
- Phường (xã)	Quận (huyện)	•••••
	1:	
	Diện tích	
	Đường:	
	Quận (huyện)	
+ Sô tâng:		
	n pháp di dời:	
- Điện thoại:		
- Địa chí:	Điện thoại:	
	ó):cấp ngày	•••••
	di dời công trình:	/ 1: 1): 4~ 4
	theo đúng giấy phép di dời, biện ph	
	nếu xảy ra sự cố gì tôi xin hoàn toàn	n chịu trach nhiệm
và bị xử lý theo quy định của phá	-	
<u>Gửi kèm theo Đơn này các tài liệ</u>	<u>:u:</u>	
1 -	nady thán a	หลัพ
2 -	ngày tháng Người làm đơn	
	(Ký ghi rõ họ tên	
	(Ky giii ro nọ ten	1